

Bản án số: 03/2021/HS-PT

Ngày: 05/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Ông Vi Văn Chắt, bà Thái Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 05/01/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 188/2020/TLPT-HS ngày 12/10/2020 đối với bị cáo Phan Trọng H do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo: Phan Trọng H, sinh ngày 30/4/2004; nơi cư trú: Xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Phan Trọng H và bà Nguyễn Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Phan Trọng H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; trú tại: Xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; đều có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Bị hại: Cháu Võ Thị T, sinh ngày 18/5/2007; trú tại: Xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Võ Xuân N, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; trú tại: Xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An, đều có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Trần Thị A, sinh năm 1976; Luật sư thuộc Công ty Luật S, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Đại diện UBND xã T, huyện T: Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1972. Chức vụ: Phó Chủ tịch; có mặt.

- Đại diện trường THCS T, huyện T: Cô Trần Thị Bích H, sinh năm 1980 - Giáo viên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 06/5/2020, Phan Trọng H điều khiển xe máy điện nhãn hiệu X-MEN, Biển kiểm soát MĐ-402.96 đi chơi. Khi đi đến khu vực ngã 3 thuộc xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An, phát hiện thấy cháu Võ Thị T (sinh ngày 18/5/2007, trú tại xóm 3, xã T) đang đi xe đạp trên đường nên Phan Trọng H nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với cháu Thẩm. Phan Trọng H nói dối cháu Võ Thị T là đi hái xoài tại khu vực K và đang có chị N (là chị họ của cháu Võ Thị T) đang ở đó. Nghe thấy vậy, cháu Võ Thị T đồng ý nên về nhà cất xe đạp rồi ngồi lên xe máy điện để Phan Trọng H chở đi. Khi Phan Trọng H và cháu Võ Thị T đến khu vực K thì Phan Trọng H dừng xe lại, để xe bên đường rồi cả hai cùng đi bộ vào giữa khu vực ruộng nước. Thấy vậy, cháu Võ Thị T hỏi Phan Trọng H: "*Chị N mô?*". Phan Trọng H trả lời: "*Chị N đang ở trong*". Sau đó, cháu Võ Thị T và Phan Trọng H ngồi xuống bãi đất trống, mặt hướng về khe nước. Tại đây, Phan Trọng H dùng hai tay của mình kéo áo ngoài và áo trong của cháu Võ Thị T lên thì cháu Võ Thị T lấy tay giữ lại và nói: "*Đừng. Về*" (Ý nói đừng làm như thế và bảo Phan Trọng H đi về). Thấy thế, Phan Trọng H liền dùng tay phải bịt miệng cháu Võ Thị T lại đồng thời dùng tay trái vòng qua người quật ngã cháu Võ Thị T xuống bãi đất. Lúc này, cháu Võ Thị T đang ở tư thế nằm ngửa nên Phan Trọng H ngồi lên bụng rồi dùng hai chân của mình giữ tay cháu Võ Thị T lại. Cháu Võ Thị T dẩy dụa để thoát ra nhưng không được nên Phan Trọng H tiếp tục dùng hai tay của mình kéo áo ngoài và áo trong của cháu Võ Thị T lên đến tận cổ rồi dùng tay sờ vào vùng ngực của cháu Võ Thị T và nói: "*Im mồm không tau giết*". Ngay sau đó, Phan Trọng H ngồi lùi xuống khu vực phần chân của cháu Võ Thị T rồi dùng hai tay của mình cởi quần ngoài và quần lót của cháu Võ Thị T ra khỏi người và ném về phía sau lưng của mình. Tiếp đến, Phan Trọng H cởi quần lót và quần dài của mình ra khỏi người rồi để về phía bên phải của mình. Lúc này, Phan Trọng H bỏ dương vật của mình vào âm hộ của cháu Võ Thị T để giao cấu, đến khi muốn xuất tinh thì Phan Trọng H rút dương vật của mình ra và xuất tinh lên bụng của cháu Võ Thị T. Sau đó, cháu Võ Thị T và Phan Trọng H dẩy mặc quần áo để đi về. Khi đi đến khu vực cổng chào thuộc xóm 3 thì Phan Trọng H dừng xe lại và nói

cháu Võ Thị T xuống xe đi bộ về đồng thời nói với cháu Võ Thị T: "*Về không được nói với người thứ ba biết. Nếu nói cho người thứ ba biết, tau giết*". Nói xong, cháu Võ Thị T và Phan Trọng H đi về nhà của mình.

Tại bản kết luận giám định số 24/TTPY ngày 11/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Trên cơ thể cháu Võ Thị T hiện tại không có dấu vết tổn thương; Màng trinh hình viên còn nguyên vẹn, chưa bị rách; Không phát hiện thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

Tại công văn số 101/TTPY ngày 26/5/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An trả lời về biện luận kết quả giám định thể hiện: Nguyên nhân màng trinh của cháu Võ Thị T vẫn còn nguyên vẹn, chưa bị rách do màng trinh của cháu Võ Thị T rộng, chun giãn tốt hoặc dương vật của Phan Trọng Hùng có kích thước vừa phải, không quá lớn nên màng trinh không bị rách.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 90; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Trọng H 06 (sáu) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng Điều 584; 585; 586; 592 Bộ luật dân sự, buộc người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Phan Trọng H và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại là cháu Võ Thị T số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T ngày 24/8/2020. Đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Phan Trọng H và bà Nguyễn Thị N phải có trách nhiệm bồi thường tiếp 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/9/2020, ông Võ Xuân N và bà Nguyễn Thị L làm đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường dân sự. Ngày 03/01/2021, ông N và bà L đã có đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Tòa án cấp phúc thẩm đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm nội dung kháng cáo của ông N, bà L.

Ngày 04/9/2020, bị cáo Phan Trọng H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Trọng H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện hợp pháp của bị cáo ông Phan Trọng H, bà Nguyễn Thị N và đại diện hợp pháp của bị hại ông Võ Xuân N, bà Nguyễn Thị L có ý kiến: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận, gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại cháu Võ Thị T số tiền 40.000.000 đồng. Ngày

03/01/2021, ông H và bà N đã giao đủ số tiền bồi thường theo thỏa thuận cho đại diện hợp pháp của bị hại. Đối với số tiền bồi thường thiệt hại 10.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự, hai bên thống nhất trả lại cho gia đình bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Trọng H về việc xin hưởng án treo; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Trọng H về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, 90; 91; 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Trọng H từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh của bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người chưa thành niên, quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Trọng H.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đại diện Trường THCS T, đại diện UBND xã T, huyện T không tranh luận và đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Phan Trọng H được hưởng án treo để bị cáo được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 06/5/2020, tại khu vực K thuộc xóm 3, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An, Phan Trọng H, sinh ngày 30/4/2004 đã có hành vi đe dọa và dùng sức mạnh thể chất giao cấu trái ý muốn với cháu Võ Thị T sinh ngày 18/5/2007. Tại thời điểm bị xâm hại, cháu Võ Thị T mới 12 tuổi 11 tháng 18 ngày. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phan Trọng H 06 năm tù về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo thấy: Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Trọng H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Đặc biệt đối tượng bị H xâm hại tình dục là trẻ em

đang ở độ tuổi còn rất nhỏ; gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em; làm ảnh hưởng xấu đến truyền thống đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và nếp sống văn minh trong xã hội; làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; lần đầu phạm tội; khi phạm tội đang ở lứa tuổi vị thành niên nên nhận thức pháp luật hạn chế; quá trình điều tra, xét xử, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị cáo tiếp tục tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết đề nghị giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy rõ được sự tha thứ, tấm lòng bao dung, độ lượng của gia đình bị hại đối với bị cáo và sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội để cải tạo, tu dưỡng bản thân thành người công dân tốt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết phúc thẩm, gia đình bị cáo và bị hại thỏa thuận gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại cháu Võ Thị T số tiền 40.000.000 đồng. Ngày 03/01/2021, đại diện hợp pháp của bị cáo ông Phan Trọng H và bà Nguyễn Thị N đã giao đủ số tiền bồi thường thiệt hại 40.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại bà ông Võ Xuân N và bà Nguyễn Thị L. Đại diện hợp pháp của bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự. Tại phiên tòa, các bên thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại 10.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự hoàn trả lại cho gia đình bị cáo. Xét thấy thỏa thuận của đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận. Do đó, số tiền bồi thường thiệt hại bà Nguyễn Thị N là mẹ bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T được trả lại cho bà Nguyễn Thị N.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Trọng H, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo;

Áp dụng khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; 90; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Trọng H 03 năm 06 tháng (42 tháng) tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị cáo ông Phan Trọng H và bà Nguyễn Thị N đã bồi thường xong phần dân sự cho bị hại cháu Võ Thị T.

Áp dụng Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự: Trả lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng mà bà N nộp thay cho bị cáo Phan Trọng H tại Chi cục thi hành án dân sự huyện, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000386 ngày 24/8/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Trọng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. T;
- Chi cục THADS h. T;
- Công an h. T;
- CQTHAHS Công an h. T
- UBND xã T, h. T;
- Bị cáo, bị hại, người TGTT;
- Lưu Hsơ, Toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Từ